TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7 – ĐẮK LẮK** Bản án số: 05/2025/HSST Ngày: 30/7/2025.	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - ĐĂK LẮK

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà*: Ông Hoàng Trí Lý.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Lê Khắc Dũng và ông Nguyễn Thế Hằng.

- *Thư ký phiên toà:* Ông Phạm Xuân Quyết, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk tham gia phiên toà:*

Ông Nguyễn Tất Tại - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 01/2025/TLST-HS, ngày 02 tháng 7 năm 2025; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2025/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 7 năm 2025, đối với bị cáo:

* Họ và tên: **Hoàng L**, sinh năm: 2004. Tại Đắk Lắk; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn 3, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk); Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng M, sinh năm 1982; Con bà: Võ Thị B, sinh năm 1984. Tiền án, Tiền sự: Không. Bị cáo hiện tại ngoại (Có mặt tại phiên toà).

* *Người bị hại*: Ông Cao Văn H, sinh năm 1973. Đã chết.

Địa chỉ: Thôn 12, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 12, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Bà Ngô Thị P, sinh năm 1971 (là vợ của ông H). Có mặt.

Địa chỉ: Thôn 12, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 12, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

2. Bà Phạm Thị H, sinh năm 1943 (mẹ đẻ ông H).

Địa chỉ: Thôn 12, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 12, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

3. Bà Cao Thị H, sinh năm 1993 (con đẻ ông H).

Địa chỉ: Thôn 4, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 4, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

4. Ông Cao Văn N, sinh năm 1995 (con đẻ ông H).

Địa chỉ: Thôn 4, xã K, tỉnh Đắk Lắk (Địa chỉ cũ: Thôn 4, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk).

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Ngô Thị P, sinh năm 1971. Địa chỉ: Thôn 12, xã K, tỉnh Đắk Lắk. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, Hoàng L, là người chưa có Giấy phép lái xe hạng A1 theo quy định nhưng vẫn điều khiển xe mô tô biển số 26H3-9601 lưu thông trên đường liên thôn (theo hướng từ thôn 3, xã E đi thôn 12, xã K) để đi ra thị trấn K. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn 12, xã E, huyện K thì L nhìn thấy ông Cao Văn H đang đi bộ phía gần giữa đường, ở phía trước, cùng chiều và cách xe mô tô do L điều khiển khoảng 15m. Lúc này, L tiếp tục điều khiển xe đi tới; khi khoảng cách giữa xe mô tô với ông H khoảng 03m đến 05m thì L bóp còi, đạp phanh và đánh lái sang phía bên phải (theo hướng đi của mình) để vượt qua ông H thì phần giữa đầu tay lái bên trái của xe mô tô do L điều khiển va chạm với vùng hông lưng bên phải của ông H dẫn đến tai nạn giao thông. Hậu quả: Ông H, L bị thương phải đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện K, xe mô tô bị hư hỏng nhẹ; đến ngày 10/9/2024, ông H tử vong.

Kết quả đo nồng độ cồn đối với Hoàng L vào lúc 20 giờ 55 phút ngày 09/9/2024, xác định: 0,000 mg/L khí thở.

Kết quả xét nghiệm ma túy đối với Hoàng L vào ngày 10/9/2024, xác định: Âm tính.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

Nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông là đoạn đường trước nhà bà Vũ Thị T thuộc thôn 12, xã E, huyện K, là đoạn đường trải đá dăm, thẳng có bề rộng mặt đường là 6m80. Cách trung tâm hiện trường về hai hướng thôn 3 và thôn 12 không có hệ thống cọc tiêu, biển báo hiệu đường bộ, không có hệ thống đèn chiếu sáng hai bên đường.

Quá trình khám nghiệm chọn mép đường bên phải theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12 làm mép đường chuẩn. Lấy trụ điện số T32-1A/7/1 ở bên phải đường liên thôn theo hưởng thôn 3 đi thôn 12, xã E làm điểm mốc để xác định số đo các dấu vết, các phương tiện có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

Vị trí nạn nhân Cao Văn H được đánh số 1: Sau tai nạn nằm ngửa trên phần đường phải theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12. Đầu hướng về mép đường chuẩn và chếch về hướng thôn 3, xã E; chân hướng về mép đường trái theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12, xã E và chếch về hướng thôn 12; tâm đầu đo vào mép đường chuẩn là 1m45.

Xe mô tô biển số 26H3-9601 được đánh số 2: Sau tai nạn ngã nghiêng sang bên trái và nằm trên phần đường trái theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12, xe có chiều hướng song song với mép đường chuẩn. Đầu số 2 hướng về thôn 12, đuôi số 2 hướng về thôn 3; tâm trục trước số 2 đo đến mép đường chuẩn là 3m40. Tâm trục sau số 2 đo vào mép đường chuẩn là 3m70 và đo đến tâm số 1 là 9m70.

Vùng máu kích thước 0m20 x 0m10 được đánh số 3: Có vị trí trùng với tâm đầu số 1. Số 3 nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12, xã E. Tâm số 3 đo đến mép đường chuẩn là 1m45 và đo đến đầu số 4 là 9m00.

Vết chà lốp, kích thước 3m20 x 0m07 được đánh số 4: Được tạo nên do mặt tiếp giáp mặt lốp sau số 2 tiếp xúc với mặt đường đá tạo nên. Số 4 nằm trên phần đường bên phải theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12, xã E và song song với mép đường chuẩn, có chiều hướng đầu hướng thôn 3, đuôi hướng thôn 12. Đầu số 4 đo vào mép đường chuẩn là 2m95, đuôi số 4 đo vào mép đường chuẩn là 2m95 và đo đến đầu số 5 là 2m93.

Vết chà xước, kích thước 0m70 x 0m07 được đánh số 5: Được tạo nên do mặt tiếp giáp mặt lốp trước xe mô tô số 2 tiếp xúc với mặt đường đã tạo nên. Số 5 nằm trên phần đường phải theo hướng từ thôn 3 đi thôn 12, xã E, có chiều hướng đầu hướng thôn 3, đuôi hướng thôn 12. Đầu số 5 đo vào mép đường chuẩn là 2m95, đuôi số 5 do vào mép đường chuẩn là 2m80 và đo đến đầu số 6 là 4m84.

Vết cày xước, kích thước 17m25 x 0m03, sâu 0m01 được đánh số 6: Được tạo nên do bản gác chân trước bên trái xe mô tô số 2 sau khi ngã xuống mặt đường tạo nên, đầu hướng về thôn 3, đuôi hướng về thôn 12 và nằm ở phần giữa đường. Đầu số 6 đo vào mép đường chuẩn là 8m30, đuôi số 6 đo vào mép đường chuẩn là 3m55. Đầu số 6 đo đến đầu số 7 là 2m10.

Vết cày xước, kích thước 1m28 x 0m03, sâu 0m01 được đánh số 7: Được tạo nên do mặt ngoài tay dắt sau (bên trái) của xe mô tô số 2 sau khi ngã xuống mặt đường tạo nên. Số 7 nằm trên phần đường bên trái theo hướng thôn 3 đi thôn 12, xã E, đầu hướng về thôn 3, đuôi hướng về thôn 12. Đầu số 7 đo vào mép đường chuẩn là 3m85, đuôi số 7 đo vào mép đường chuẩn là 3m80 và đo đến tâm trục sau xe mô tô số 2 là 13m70.

Kết quả khám nghiệm phương tiện liên quan:

+ Về xe mô tô biển số 26H3-9601: Mặt tiếp giáp đất lốp trước xe mô tô để lại vết chả xước cao su kích thước 0m16 x 0m07. Tâm cách tâm chữ K trong dòng chữ KENDA 0m27 theo ngược chiều kim đồng hồ. ½ cung chắn bùn trước xe mô tô bị gãy rời khỏi xe. Toàn bộ đèn chiếu sáng, đèn xi nhan trước phải, trái bị bể hoàn toàn. Đầu tay lái bên trái xe mô tô để lại vết mài mòn cao su, bám bụi kích thước 0m04 x 0m03. Đầu bàn gác chân trước bên trái để lại vết xây xước kim loại kích thước 0m01x0m01 và bàn gác chân cong về sau 0m10 so với vị trị ban đầu. Mặt ngoài bên trái tay dắt sau để lại vết mài mòn cao su kích thước 0m15 x 0m03. Mặt tiếp giáp đất lốp sau để lại vết xây xước cao su kích thước 0m17 x 0m07. Tâm cách tâm chữ K trong dòng chữ KENDA 0m40 theo cùng chiều kim đồng hồ.

Xác định điểm va chạm đầu tiên:

Căn cứ vào các dấu vết để lại hiện trường, dấu vết để lại trên phương tiện có liên quan và các chứng cứ thu thập được xác định: Điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển số 26H3-9601 do Hoàng L điều khiển với ông Cao Văn H là giữa đầu tay lái bên trái của xe mô tô biển số 26H3-9601 và vùng hông lưng phía sau bên phải ông Cao Văn Hùy, có hình chiếu vuông góc xuống mặt đường, cách mép đường chuẩn là 3m30, cách tâm người nạn nhân là 4m60, cách trục sau số 2 là 24m00 và cách đuôi vết chà lốp số 4 là 1m25.

- Kết quả khám nghiệm tử thi Cao Văn H, thể hiện:

Vùng đầu, mặt: Đồng tử giản 6mm, bầm tím hốc mắt trái; vết thương xây, xước bầm tím dập da đầu vũng chẩm phải, kích thước (10 x 07)cm; tâm có vết rách da nham nhở đang chảy máu, kích thước (01 x 0,5)cm.

Vùng vai, lưng: Vết xây xước da rải rác vùng vai lưng phải, kích thước (12 x 08)cm; vết bầm tím da vùng hông lưng bên phải, kích thước (6 x 5)cm; tâm cách gót chân phải 96cm; vết xây xước mái mòn da vùng lưng cùng cụt và mông phải, kích thước (12 x 08)cm.

Tứ chi: Xây xước, dập da rải rác ở khuỷu tay và cẳng tay phải, kích thước (10 x 04)cm; vết xây xước bầm tím và sưng nề ở mặt mu ngón út bàn tay phải, kích thước (04 x 05)cm; vết xây xước bầm tím da ở mặt sau cẳng chân trái, kích thước (07 x 07)cm; tâm cách gót chân phải 25cm có chiều hướng từ sau ra trước.

Mổ tử thi: Tụ máu lan tỏa diện rộng dưới da đầu vùng chẩm phải, có kích thước (12 x 8)cm, tổn thương làm nứt xương sọ phức tạp vùng chẩm phải, máu thoát nhiều ra ngoài từ bên trong đường nứt.

- Tại Kết luận giám định pháp y tử thi số: 268/KLGĐTT-PY ngày 26 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm pháp y tỉnh Đăk Lăk thể hiện: Nguyên nhân tử vong của nạn

nhân Cao Văn Hùy là Chấn thương sọ não nặng/ Nhiều thương tích khác do tai nạn giao thông.

- Tại Bản kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HD 97 ngày 13/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện K kết luận tại thời điểm ngày 09/9/2024, giá trị thiệt hại của xe mô tô biển số 26H3-9601 là 540.000đ.

- Ngày 24/12/2024, Sở Giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk có Công văn số: 3208/SGTVT-QLVT, PT&NL thông báo không quản lý và không cấp Giấy phép lái xe hạng A1, A2, A3 cho người mang tên Hoàng L, sinh năm 2004, trú tại thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

** Vật chứng, tài liệu thu giữ:*

- Thu giữ của Hoàng L 01 xe mô tô biển số 26H3-9601, nhãn hiệu ARENA, số máy 000302, số khung 00061, tên chủ xe Hà Văn T. Quá trình điều tra xác định, ông T đã bán xe mô tô trên cho một người không rõ nhân thân lai lịch. Đến tháng 4/2024, bị cáo L đã mua lại xe mô tô biển số 26H3-9601 nhưng không làm thủ tục sang tên đổi chủ nên đây là tài sản của bị cáo L. Do đó ngày 10/6/2025, Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 5020 trả lại xe mô tô biển số 26H3-9601 cho bị cáo L.

Cáo trạng số: 28/CT - VKS, ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk truy tố bị cáo Hoàng L về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ",* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng L khai nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng của Viện kiêm sát và lời khai tại Cơ quan điều tra, đồng ý với yêu cầu bồi thường của gia đình người bị hại, đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa các bên.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là bà Ngô Thị P trình bày: Về phần trách nhiệm dân sự, yêu cầu bị cáo có trách nhiệm bồi thường tổng số tiền 199.904.419 đồng, khấu trừ 50.000.000 đồng bị cáo đã bồi tường, còn lại 149.904.419 đồng bị cáo phải bồi thường tiếp; Về phần trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk thực hành quyền công tố tại phiên tòa: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng L từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- *Về xử lý vật chứng*: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 5020 ngày 10/6/2025, trả 01 xe mô tô biển số 26H3-9601 cho bị cáo L.

- *Về trách nhiệm dân sự*: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Hoàng L và đại diện hợp pháp cho người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại số tiền 199.904.419 đồng, khấu trừ 50.000.000 đồng bị cáo đã bồi tường, còn lại 149.904.419 đồng bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường.

Bị cáo Hoàng L không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Do chủ quan, không tuân thủ đúng các quy định về an toàn giao thông đường bộ, không có giấy phép lái xe theo quy định, nhưng vào khoảng 19 giờ 00 phút ngày 09/9/2024, Hoàng L, đã điều khiển xe mô tô biển số 26H3-9601 lưu thông trên đường liên thôn, theo hướng từ thôn 3 xã E đi thôn 12, xã E để đi ra thị trấn K. Khi đi đến đoạn đường liên thôn thuộc thôn 12, xã E thì phát hiện ông Cao Văn H đang đi bộ phía trước, cùng chiều. Mặc dù, thấy ông H đi bộ không sát mép đường, nhưng L vẫn không giảm tốc độ và đã điều khiển xe mô tô vượt về phía bên phải của ông H; do khoảng cách quá gần và vượt không đúng quy định nên phần giữa đầu tay lái bên trái xe mô tô do L điều khiển đã va chạm vào vùng hông lưng bên phải của ông H, dẫn đến tai nạn. Hậu quả: Ông H bị thương phải đi cấp cứu đến ngày 10/9/2024, ông H tử vong.

Do đó, quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 7 - Đắk Lắk đối với bị cáo Hoàng L về tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"* theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều 260 của Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 3 đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;".

Xét hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng L gây ra là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ mà còn gây thiệt hại đến tính mạng của người khác. Do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt sao cho tương xứng với tính chất, mức độ hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

[3] Xét về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, sau khi phạm tội đã tự nguyện bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho gia đình bị hại và được gia đình người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải; người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông, bị cáo có ông nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng ba, ông ngoại được tặng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

Từ những phân tích, nhận định nêu trên, xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo đối với bị cáo.

[4] Các biện pháp tư pháp:

[4.1] Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Việc cơ quan điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 5020 trả lại xe mô tô biển số 26H3-9601 cho bị cáo L là có căn cứ nên cần chấp nhận.

[4.2] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Hoàng L và đại diện hợp pháp cho người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại (gồm: Bà Ngô Thị P, bà Phạm Thị H, bà Cao Thị H và ông Cao Văn N) số tiền 199.904.419

đồng, khấu trừ 50.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn lại 149.904.419 đồng (Một trăm bốn chín triệu, chín trăm lẻ bốn nghìn, bốn trăm mười chín đồng) bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.495.220 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng L phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

1. Xử phạt: Bị cáo Hoàng L 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng vụ án: Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk đã ra quyết định xử lý vật chứng số: 5020 ngày 10/6/2025, trả 01 xe mô tô biển số 26H3-9601 cho bị cáo Vĩ

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586 và 591 của Bộ luật Dân sự: Ghi nhận việc bị cáo Hoàng L và đại diện hợp pháp cho người bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại (gồm: Bà Ngô Thị P, bà Phạm Thị H, bà Cao Thị H và ông Cao Văn N) số tiền 199.904.419 đồng, khấu trừ 50.000.000 đồng bị cáo đã bồi thường, còn lại 149.904.419 đồng (Một trăm bốn chín triệu, chín trăm lẻ bốn nghìn, bốn trăm mười chín đồng) bị cáo có trách nhiệm tiếp tục bồi thường.

4. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án. Bị cáo Hoàng L phải chịu 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm và 7.495.220 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 luật thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:
- Vụ giám đốc Kt1- TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đăk Lăk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND khu vực 7 Đắk Lắk;
- T.H.A.H.S CA tỉnh Đắk Lắk;
- CQ CSĐT CA tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng THADS khu vực 7;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu Hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Trí Lý